

Số: **626/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 622/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Tuấn H**, sinh năm 1989; CCCD số 001089020731 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/4/2021;

ĐKKHKT và hiện ở tại: Số A ngõ B phố T, phường T, thành phố Hà Nội

* Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Hương L**, sinh năm 1993; CCCD số 001193029211 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/8/2021;

ĐKKHKT và hiện ở tại: C nhà D TT B, phường H, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn H và bà Nguyễn Hương L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn kết hôn ngày 24/12/2016 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận T, thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội) (Giấy chứng nhận kết hôn số 150/2016 ngày 24/12/2016).

Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, quan hệ vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đã ly thân với nhau. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh A, sinh ngày

20/02/2017. Sau khi ly hôn, ông bà thỏa thuận: Bà Nguyễn Hương L sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Khánh A. Ông Nguyễn Tuấn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 (ba triệu) đồng/01 tháng/con chung kể từ tháng 11/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Cả hai xác nhận bà Nguyễn Hương L hiện nay không mang thai, ông bà không có con chung, con riêng, con nuôi nào khác.

[3] Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Ông bà không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Tuấn H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm*: Ông Nguyễn Tuấn H, bà Nguyễn Hương L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông bà có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh A, sinh ngày 20/02/2017. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Hương L sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Khánh A. Ông Nguyễn Tuấn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 (ba triệu) đồng/01 tháng kể từ tháng 11/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Ông Nguyễn Tuấn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung; nhà, đất ở chung*: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Ông bà không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Tuấn H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai Ký hiệu: BLTU/25E số 0013461 ngày 24/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 1 - Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 1;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tô Việt Anh

